467/2021/SPC-VX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bến Tre, ngày 25 tháng 5 năm 2021

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP THUỐC
Số: **15/G1/2021/TTYT.TPBT_DSG**

Gói thầu: Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (335 mặt hàng);
Thuộc dự toán: Mua thuốc sử dụng năm 2021 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre;

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;
- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và Nhà thầu trúng thầu ký ngày 13 tháng 5 năm 2021;
- Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-TTYT ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (335 mặt hàng) thuộc dự toán mua thuốc sử dụng năm 2021 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre và Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng số 605/TB-TTYT-TGV ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bên mời thầu;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)
Tên Chủ đầu tư: **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ BẾN TRE**
Địa chỉ : Ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
Điện thoại : 02753 512 187
Fax : 02753 575 012
E-mail : tothauttyttpbt@gmail.com
Tài khoản : 3714.0.1018331.00000 tại Kho bạc Nhà nước Bến Tre
Mã số thuế : 1300 254 751
Đại diện là Bà : **Nguyễn Thị Ngọc Hân**
Chức vụ : **Giám đốc**

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)
Tên Nhà thầu : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**
Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, Tp.HCM
Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Tài khoản : 13010001883317 tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh - Mã Ngân hàng: 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện là ông: **Nguyễn Huy Quang**

Chức vụ : **Phó Tổng Giám Đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 73/UQ-SPC-NSHC ngày 26 tháng 03 năm 2021)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng cung cấp thuốc (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);

2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

4. Điều kiện chung của hợp đồng: Phụ lục II;

5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng: Phụ lục III;

6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định trong điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng. Trường hợp Bên A chậm thanh toán so với thời hạn quy định tại Hợp đồng, Bên A được quyền ngưng giao hàng cho Bên B cho đến khi bên B hoàn tất các khoản công nợ quá hạn.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng **325.500.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng). Bao gồm VAT và chi phí vận chuyển.

2. Loại tiền dùng để thanh toán: Bằng đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

4. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B theo hóa đơn từng đợt đặt hàng, thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày bên B cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán cho bên A theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Loại hợp đồng

Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định của từng mặt hàng

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2021.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Chủ đầu tư giữ 04 bộ, Nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC	**GIÁM ĐỐC**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	SỞ Y TẾ TỈNH BẾN TRE – TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ BẾN TRE
Nguyễn Huy Quang	**Nguyễn Thị Ngọc Hân**

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC MẶT HÀNG TRÚNG THẦU

Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (335 mặt hàng) thuộc dự toán mua thuốc sử dụng năm 2021 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre

*(Kèm theo Hợp đồng số: **15 /G1/2021/TTYT.TPBT_DSG** ngày 25 tháng 5 năm 2021)*

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)

Địa chỉ: Số 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	STT theo HSMT	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (Tuổi thọ)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kê khai	Đơn giá (VAT) (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
1	57	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.	**HEXAXIM**	0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm (không cần hoàn nguyên)	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	N1	36 tháng	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur	Pháp	Bơm Tiêm	**300**	824.000	824.000	247.200.000	
2	158	Alfuzosin HCL	**GOURCUFF-5**	5mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-28912-18	Công ty Cổ phần Dược phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	Viên	**13.000**	6.000	5.600	72.800.000	
3	212	Dextromethorphan hydrobromid	**METHORFAR 15**	15mg	Uống	Viên nén	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-29732-18	Công ty cổ phần dược phẩm dược liệu Pharmedic	Việt Nam	Viên	**20.000**	420	275	5.500.000	
	TỔNG CỘNG: 03 MẶT HÀNG															**Giá trị:**	**325.500.000**	

Tổng thành tiền (bằng chữ): Ba trăm hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA NHÀ THẦU
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

NGUYỄN HUY QUANG

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ BẾN TRE

NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN